

MỤC LỤC

Nội dung

Trang

Mô tả các tài khoản

Mô tả các tài khoản

Mô tả các tài khoản

Mô tả các tài khoản

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC
NAM ĐỊNH**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban Lãnh đạo	2-4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5-6
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	7-33
<i>Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016</i>	<i>7-10</i>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016</i>	<i>11</i>
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2016</i>	<i>12-13</i>
<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016</i>	<i>14-33</i>

Tên và địa chỉ:
Đã đăng ký: Bộ 07 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
Mã số thuế: 0300904423

Cao cấp và trực tiếp:
Tên: Ông Nguyễn Văn Tuấn
Địa chỉ: Số 70, phố Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Mã số chỉ danh: 0600004423-002

Ngành nghề kinh doanh chính

Bán buôn đồ dùng khác với gia đình (Chỉ tiết: Bán buôn sách giáo khoa, sách khác, văn phòng phẩm, bán buôn thiết bị đồ dùng dạy học, tranh ảnh in sẵn, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
Bán lẻ sách, báo, tạp chí và các ấn phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
Xuất bản sách (Chỉ tiết: Phát hành sách);
Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Chỉ tiết: Phát hành sách, báo, tạp chí, tranh ảnh in sẵn, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chỉ tiết: Sản xuất đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm);
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chỉ tiết: Kinh doanh bất động sản (không bao gồm mua bán, cho thuê, sản phẩm dịch vụ bất động sản)).

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh
Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 33).



BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Nam Định trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Nam Định được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Sách – Thiết bị trường học Nam Định, thuộc Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam theo Quyết định số 8588/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 29/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0703000526 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 05/01/2005.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp bổ sung 04 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 04 số 0600004422 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 27 tháng 11 năm 2015.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 165.000.000.000 đồng

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
Mã số thuế : 0 6 0 0 0 4 4 2 2

Các đơn vị trực thuộc:

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định tại Hà Nội	Số 70, phố Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Mã số chi nhánh: 0600004422-002

Ngành nghề kinh doanh chính

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sách giáo khoa, sách khác, văn phòng phẩm; Bán buôn thiết bị đồ dùng dạy học, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Xuất bản sách (Chi tiết: Phát hành sách);
- Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Chi tiết: Phát hành sách, báo, tạp chí, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thiết bị đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá, sàn giao dịch bất động sản)).

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 33).

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 6 năm 2016 Công ty sẽ tăng vốn điều lệ từ 165.000.000.000 VND lên 323.000.000.000 VND nhằm bổ sung vốn lưu động là 487.000.000 đồng; Mua lại vốn góp của các thành viên Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý Smart Invest (SI) 57.513.000.000 đồng, nâng tỷ lệ vốn Công ty đầu tư vào SI là 99,99%; Mua lại vốn góp của các thành viên Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh an 100.000.000.000 đồng, chiếm 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An.

Ngoài sự kiện nêu trên, Ban Lãnh đạo Công ty khẳng định không còn sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2016 cho đến thời điểm lập báo cáo hợp nhất này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Lê Trường Giang	Chủ tịch	
Bà Trần Thị Thúy Hằng	Ủy viên	
Ông Đặng Quốc Toàn	Ủy viên	
Ông Nguyễn Anh Chiến	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016
Ông Bùi Bảo Toàn	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016
Bà Đỗ Hồng Nhung	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 6 năm 2016
Ông Vũ Quang Tiệp	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 03 tháng 3 năm 2016

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	
Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2016
Bà Phạm Văn Anh	Trưởng ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016, miễn nhiệm ngày 16 tháng 6 năm 2016
Ông Nguyễn Anh Chiến	Trưởng ban Kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2016
Phạm Minh Đức	Thành viên	
Ông Hà Tuấn Sơn	Thành viên	

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Trần Quốc Hưng	Giám đốc	
Bà Hứa Thị Anh Đào	Phó Giám đốc Kiêm Kế toán trưởng	
Bà Đỗ Hồng Nhung	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm 16 tháng 6 năm 2016

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Xác nhận của Ban lãnh đạo

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban lãnh đạo phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban lãnh đạo đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban lãnh đạo Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban lãnh đạo,

~~Chủ tịch Hội đồng quản trị~~



Lê Trường Giang

Ngày 06 tháng 3 năm 2017



Kết nối - Phát triển

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT
NHANTAMVIET AUDITING COMPANY

Số : 2906.01.04/2016/NVT2-BCTC
Ngày : 06 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2016

Kính gửi : **Ban Lãnh đạo, các cổ đông**
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định, được lập ngày 06 tháng 3 năm 2017 từ trang 07 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu lập kế hoạch và thực hiện để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Trụ Sở Chính:

Số 187 đường Nguyễn Lương Bằng, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
[T] (84-4) 3761 3399 [F] (84-4) 3761 5599 [W] www.ntva.vn [E] vpa@ntva.vn

Chi nhánh tại Hà Nội:

47 Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Tòa nhà Hoàng Anh Safomec- 7/1 Thành Thái, P. 14, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh tại TP. Hải Phòng:

K3/125, Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng giám đốc



Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Hồng Thanh

GCNĐKHNKT số: 0053-2014-124-1

Nguyễn Thị Hạnh

GCNĐKHNKT số: 1690-2014-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		36.908.183.263	41.465.648.965
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	V.1	2.846.619.689	10.919.979.046
1. Tiền		111		2.846.619.689	10.919.979.046
2. Các khoản tương đương tiền		112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		120		9.615.350.000	9.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh		121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		123	V.2	9.615.350.000	9.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130		23.502.321.544	20.329.728.494
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		131	V.3	3.701.844.203	4.625.454.614
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		132	V.4	19.066.599.372	80.397.237
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		135	V.5	-	15.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác		136	V.6	733.877.969	623.876.643
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý		139		-	-
IV. Hàng tồn kho		140		893.969.064	1.006.861.155
1. Hàng tồn kho		141	V.7	982.511.824	1.120.382.259
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149	V.8	(88.542.760)	(113.521.104)
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		49.922.966	209.080.270
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151	V.9	49.922.966	163.680.237
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		153		-	45.400.033
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác		155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		192.326.283.674	133.661.504.119
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		4.695.500.000	4.700.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.10	4.695.500.000	4.700.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		186.114.061.996	124.757.520.412
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	8.296.561.996	4.453.020.412
<i>Nguyên giá</i>	222		11.107.084.627	6.624.878.582
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(2.810.522.631)	(2.171.858.170)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	177.817.500.000	120.304.500.000
<i>Nguyên giá</i>	228		177.817.500.000	120.304.500.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.13	563.140.145	563.140.145
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		563.140.145	563.140.145
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	3.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.14	-	3.000.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		953.581.533	640.843.562
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.15	953.581.533	640.843.562
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		229.234.466.937	175.127.153.084

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		4.563.405.194	8.911.914.368
I. Nợ ngắn hạn	310		2.028.605.194	1.911.914.368
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	857.739.361	1.498.195.921
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.17	20.332.737	24.948.847
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.18	291.138.170	342.604.967
4. Phải trả người lao động	314		8.773.295	3.035.892
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	16.862.430	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20	34.559.201	43.128.741
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21	799.200.000	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		2.534.800.000	7.000.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.22	-	7.000.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.23	2.534.800.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		224.671.061.743	166.215.238.716
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.24	224.671.061.743	166.215.238.716
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		165.000.000.000	165.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		165.000.000.000	165.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		266.203.333	266.203.333
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(437.449.533)	(437.449.533)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		291.971.737	291.971.737
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.550.252.127	1.075.658.021
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		842.395.613	141.033.514
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		707.856.515	934.624.507
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		58.000.084.079	18.855.158
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		229.234.466.937	175.127.153.084

Người lập biểu



Hứa Thị Anh Đào

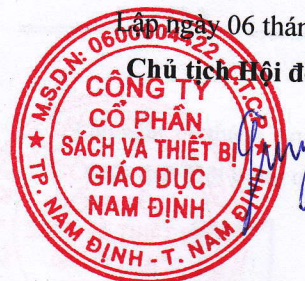
Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào

Lập ngày 06 tháng 3 năm 2017

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Lê Trường Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	42.377.304.825	35.755.510.766
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	39.291.230
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		42.377.304.825	35.716.219.536
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	33.720.587.369	32.638.841.191
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.656.717.456	3.077.378.345
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	1.035.228.486	522.589.677
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	615.283.729	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		266.427.271	-
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	1.483.311.855	1.545.399.436
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	6.321.179.751	1.734.554.844
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.272.170.607	320.013.742
12. Thu nhập khác	31	VI.8	22.062.345	704.414.244
13. Chi phí khác	32	VI.9	21.249.146	23.346.510
14. Lợi nhuận khác	40		813.199	681.067.734
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.272.983.806	1.001.081.476
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	330.160.779	62.701.651
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>942.823.027</u>	<u>938.379.825</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>707.856.515</u>	<u>934.624.507</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>234.966.512</u>	<u>3.755.318</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	<u>42,9</u>	<u>418,8</u>

Người lập biểu



Hứa Thị Anh Đào

Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào



Lập ngày 06 tháng 3 năm 2017

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định

Lê Trường Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh		
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	44.232.278.647	38.220.934.220
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(36.677.247.195)	(34.876.759.391)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(4.305.670.346)	(3.621.481.157)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(249.564.841)	-
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(126.506.068)	(151.402.155)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	423.407.067	7.528.813.156
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(9.047.256.834)	(1.859.580.769)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(5.750.559.570)	5.240.523.904
II Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(23.660.159.681)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(18.615.350.000)	(15.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	33.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	(4.695.500.000)	(134.622.472.663)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	7.500.000.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	814.209.894	13.245.010
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(5.656.799.787)	(149.609.227.653)

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
II Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	155.000.000.000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		4.000.000.000	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(666.000.000)	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		3.334.000.000	155.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(8.073.359.357)	10.631.296.251
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	10.919.979.046	288.682.795
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	2.846.619.689	10.919.979.046

Người lập biểu



Hứa Thị Anh Đào

Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào

Lập ngày 06 tháng 3 năm 2017

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Lê Trường Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2016

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần

2. **Ngành nghề kinh doanh chính trong năm:**

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sách giáo khoa, sách khác, văn phòng phẩm; Bán buôn thiết bị đồ dùng dạy học, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Xuất bản sách (Chi tiết: Phát hành sách);
- Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Chi tiết: Phát hành sách, báo, tạp chí, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục);
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thiết bị đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá, sàn giao dịch bất động sản)).

3. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Trong vòng 12 tháng

4. **Tổng số các công ty con** : 01

Trong đó: Số lượng các công ty con được hợp nhất: 01

5. **Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất**

<u>Tên công ty</u>	<u>Địa chỉ trụ sở chính</u>	<u>Tỷ lệ lợi ích</u>	<u>Tỷ lệ quyền biểu quyết</u>
Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest	Số 206 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	72,32%	72,32%

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, Thông tư 202/2014/TT-BTC và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Lãnh đạo đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, thông tư 202/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Công ty, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông không kiểm soát vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Công ty, trừ khi cổ đông không kiểm soát có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Hợp nhất kinh doanh

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Công ty phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Công ty trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

5. Đầu tư tài chính

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

7. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 50 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05 năm

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Quyền sử dụng đất

Tài sản cố định vô hình là giá trị quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất là lâu dài nên Công ty không thực hiện trích khấu hao.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích hoạt động, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

11. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

12. Nguyên tắc kế toán nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ, được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản.

Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Nguyên tắc ghi nhận các khoản vay

Các khoản vay được ghi nhận căn cứ vào hợp đồng vay, kế ước nhận nợ

Các khoản vay được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng, kỳ hạn, nguyên tệ. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, các khoản vay đến hạn trả trong vòng 12 tháng hoặc một chu kỳ kinh doanh tiếp theo được phân loại là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, các khoản có thời gian trả nợ trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ kinh doanh được ghi nhận là khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn.

14. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Lợi nhuận chưa phân phối

Lợi nhuận chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty.

15. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Công ty nộp thuế TNDN với thuế suất là 20%

17. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

18. Nợ phải trả tài chính

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	678.987.687	4.931.138.697
Tiền gửi ngân hàng	2.167.632.002	5.988.840.349
Cộng	<u>2.846.619.689</u>	<u>10.919.979.046</u>

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi có kỳ hạn (*)	9.615.350.000	9.000.000.000
Cộng	<u>9.615.350.000</u>	<u>9.000.000.000</u>

(*) Số đầu năm là tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình ký ngày 15/5/2015, số tiền gửi 9 tỉ, kỳ hạn 13 tháng; từ ngày 15/5/2015 đến 15/6/2016; lãi suất lĩnh cuối kỳ 6.2%/năm; cơ sở tính lãi 360 ngày.

Số cuối năm là tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình, số tiền gửi 9.615.350.000 đồng, kỳ hạn 12 tháng; từ ngày 15/6/2016 đến 15/6/2017; lãi suất lĩnh cuối kỳ 6.5%/năm; cơ sở tính lãi 360 ngày.

3. Phải thu khách hàng ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	429.177.452	94.696.224
Công ty Cổ phần chứng khoán An Bình	40.529.258	30.207.889
Công ty Cổ phần chứng khoán Việt Nam Direct	25.536.153	148.510.464
Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán KIS Việt Nam	1.426.869	90.410.979
Tổ mầm non Phòng Giáo dục Trực Ninh	454.552.062	-
Tổ tiểu học Phòng Giáo dục TP.Nam Định	428.537.712	89.601.112
Tổ tiểu học Phòng Giáo dục Nam Trực	400.310.250	328.351.135
Khách lẻ và các đối tượng khác	1.921.774.447	3.843.676.811
Cộng	<u>3.701.844.203</u>	<u>4.625.454.614</u>

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Hà Tây	-	31.874.537
Công ty Cổ phần đầu tư và xuất bản giáo dục	-	48.522.700
Công ty TNHH Đầu tư, Thương mại và tư vấn thiết kế công trình AT	19.000.000.000	-
Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển trường phổ thông Công nghệ giáo dục	66.599.372	-
Cộng	<u>19.066.599.372</u>	<u>80.397.237</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Phải thu về cho vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Trần Minh Hoàng	-	3.000.000.000
Bà Ngô Thị Thuận	-	3.000.000.000
Ông Nguyễn Duy Linh	-	3.000.000.000
Ông Hoàng Đức Thuận	-	3.000.000.000
Ông Nguyễn Quang Lộc	-	3.000.000.000
Cộng	-	15.000.000.000

6. Các khoản phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	185.272.872	205.167.822
Dự thu lãi tiền gửi tiết kiệm	347.220.972	361.383.333
Phải thu về thuế TNCN của người lao động	-	56.984.820
Phải thu BHXH, BHYT, BHTN người lao động	59.884.125	-
Phải thu khác	141.500.000	340.668
Cộng	733.877.969	623.876.643

7. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng hóa	982.511.824	1.120.382.259
Cộng	982.511.824	1.120.382.259

8. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng hóa	(88.542.760)	(113.521.104)
Cộng	(88.542.760)	(113.521.104)

9. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ dụng cụ	28.075.840	135.872.831
Chi phí đồng phục	-	14.700.000
Chi phí trả trước khác	21.847.126	13.107.406
Cộng	49.922.966	163.680.237

10. Các khoản phải thu dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Xây dựng Ba Đình – ICT (*)	4.695.500.000	-
Công ty TNHH Dịch vụ Giáo dục Toàn cầu (**)	-	4.700.000.000
Cộng	4.695.500.000	4.700.000.000

(*) Là khoản phải thu để đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng tại số 19 Lê Thanh Nghị, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Hợp đồng góp vốn xây dựng số 01/2016/DST-ICT/HĐGV ký ngày 27 tháng 5 năm 2016 giữa Công ty TNHH xây dựng Ba Đình (ICT) và Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định. Giá trị theo hợp đồng là 4.695.500.000 VNĐ.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Theo đó, khi dự án hoàn thành, Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định sẽ được ký Hợp đồng thuê văn phòng trong vòng 15 năm.

(**) Hợp đồng số 01/SI-GSE/HĐHTK, hợp tác kinh doanh thương mại cung cấp các thiết bị giáo dục về tiếng anh và tin học giữa Công ty TNHH tư vấn và quản lý Smart Invest với Công ty TNHH Dịch vụ Giáo dục Toàn Cầu. Thời hạn hợp tác 3 năm bắt đầu kể từ ngày 12/6/2014 đến hết ngày 12/6/2017. Thời hạn trên có thể kéo dài theo thỏa thuận hai bên. Giá trị vốn góp là 4.700.000.000 đồng.

Công ty TNHH tư vấn và quản lý Smart Invest chịu trách nhiệm góp vốn và cung cấp thiết bị giáo dục về tiếng anh và tin học cho các trường phổ thông trung học và trung học cơ sở tại tỉnh Nam Định; Tim kiếm, đàm phán, ký kết, thanh toán hợp đồng mua máy móc thiết bị; Cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ liên quan để phục vụ cho công tác hạch toán tài chính quá trình kinh doanh; Được hưởng 50% lợi nhuận sau thuế.

Công ty TNHH Dịch vụ Giáo dục Toàn Cầu có trách nhiệm mua thiết bị giáo dục về tiếng anh và tin học; Triệt để tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh; Hạch toán toàn bộ thu chi của quá trình kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật về tài chính kế toán của Việt Nam; Có trách nhiệm kê khai, nộp đầy đủ thuế và các nghĩa vụ khác với Nhà nước; Được hưởng 50% lợi nhuận sau thuế.

Ngày 19 tháng 6 năm 2016 hai bên đã ký biên bản thanh lý hợp đồng số 03/TLHD/2016 do hoạt động hợp tác kinh doanh không hiệu quả.

11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	4.974.932.590	687.247.857	962.698.135	6.624.878.582
Tăng do mua sắm mới trong năm	-	4.302.669.682	179.536.363	4.482.206.045
Số cuối năm	4.974.932.590	4.989.917.539	1.142.234.498	11.107.084.627
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	203.773.600	687.247.857	553.083.640	1.444.105.097
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	883.505.936	631.359.694	656.992.540	2.171.858.170
Tăng trong năm do khấu hao	102.856.135	446.804.912	89.003.414	638.664.461
Số cuối năm	986.362.071	1.078.164.606	745.995.954	2.810.522.631
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	4.091.426.654	55.888.163	305.705.595	4.453.020.412
Số cuối năm	3.988.570.519	3.911.752.933	396.238.544	8.296.561.996

Xe ô tô Range rover có nguyên giá và giá trị còn lại lần lượt là 4.302.669.682 đồng và 3.911.752.933 đồng được dùng để làm tài sản đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng Công thương chi nhánh Bắc Hà Nội theo hợp đồng tín dụng số 17/2016/HĐTD/NHCT129-PGDLB-SI kí ngày 29 tháng 01 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**12. Tài sản cố định vô hình**

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá		
Số đầu năm (*)	120.304.500.000	120.304.500.000
Tăng khác (**)	57.513.000.000	57.513.000.000
Số cuối năm	<u>177.817.500.000</u>	<u>177.817.500.000</u>
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số đầu năm	-	-
Số cuối năm	-	-
Giá trị còn lại		
Số đầu năm	120.304.500.000	120.304.500.000
Số cuối năm	<u>177.817.500.000</u>	<u>177.817.500.000</u>

(*) Là giá trị quyền sử dụng đất do nhận tài sản góp vốn từ các thành viên sáng lập của Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest (SI) tại địa chỉ số 35+37 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng và địa chỉ số 222+224 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Tài sản đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 637061, số vào sổ cấp GCN CH007351014.2015/QĐ-UBND quận Đống Đa ngày 19/01/2015; ngày 15 tháng 5 năm 2015 lô đất này đã được sang tên chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở theo hợp đồng góp vốn số 164/2015 lập ngày 03/02/2015 tại Văn phòng công chứng Thủ Đô.

Tài sản tăng theo Biên bản họp Đại hội đồng Thành viên Công ty số 02/2015/BB-SI ngày 03/02/2015. Giá trị tài sản góp vốn được định giá theo Biên bản thỏa thuận giá trị tài sản góp vốn số 03/2015/BBĐG-SI ngày 02 tháng 02 năm 2015 do Công ty và các cá nhân góp vốn cùng thỏa thuận trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định giá số 480/2014/BCTĐG-CIMECO ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Công ty TNHH Định giá CIMEICO.

(**) Là giá trị quyền sử dụng đất do nhận góp vốn từ các thành viên sáng lập Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest (SI) bằng giá trị quyền sử dụng đất tại địa chỉ số nhà 220, Nguyễn Lương Bằng, theo giấy chứng nhận sử dụng đất số BU 637863 số vào sổ cấp GCN: CH00748/2718.2015/QĐ.UBND do UBND quận Đống Đa cấp ngày 17/04/2015; ngày 17/3/2016 lô đất này đã được sang tên, chuyển quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý Smartinvest bằng hình thức góp vốn theo hợp đồng góp vốn số 0035/2016/HĐCN ngày 13/01/2016 tại văn phòng công chứng Vượng Phát

Tài sản tăng theo Biên bản họp Đại hội đồng Thành viên Công ty số 01/2016/BB-SI ngày 01/01/2016. Giá trị tài sản góp vốn được định giá dựa trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định giá số 457/2015/BCTĐG-CIMECO ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Công ty TNHH Định giá CIMEICO.

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí xây dựng văn phòng mới tại địa chỉ 222-224 Phố Tây Sơn	563.140.145	563.140.145
Cộng	<u>563.140.145</u>	<u>563.140.145</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**14. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam Liên Kết (*)	-	3.000.000.000
Cộng	-	3.000.000.000

(*) Là khoản đầu tư mua 428.571 cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam Liên Kết từ việc nhận chuyển nhượng cổ phần của Ông Nguyễn Tuấn Anh theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 30/01/2015. Theo Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần số 02/VNLK và Biên bản Đại Hội đồng Thành viên Công ty số 1501/2015/BB-SI ngày 15/01/2015.

Ngày 23 tháng 8 năm 2016 đơn vị đã chuyển nhượng 428.571 cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam Liên Kết cho ông Nguyễn Quang Lộc theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 2308/HĐCN/SI/2016. Giá trị chuyển nhượng là 2.800.000.000 VND.

15. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí sửa chữa văn phòng	303.566.668	241.500.000
Công cụ dụng cụ	648.987.865	399.343.562
Chi phí trả trước khác	1.027.000	-
Cộng	953.581.533	640.843.562

16. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi nhánh Công ty Cổ Phần Tổ Chức Dịch Vụ Quốc Tế Hà Nội	-	89.700.000
Công ty TNHH MTV Sông hồng An Dương	40.149.000	250.149.000
CTY TNHH Xây Dựng Phát Triển Thương Mại Nam Hưng	246.088.000	-
Công ty TNHH Thương Mại và Sản Xuất Thiên Phú	-	206.400.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartinvest	82.500.000	-
Nhà sách Minh Đức	453.084.800	658.488.400
Nhà sách giáo dục Bình Minh GoBi	-	127.246.800
Các nhà cung cấp khác	35.917.561	166.211.721
Cộng	857.739.361	1.498.195.921

17. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các Sở - phòng Giáo dục đào tạo	19.881.006	19.881.006
Các Đại lý	451.731	4.396.675
Các trường học	-	671.166
Cộng	20.332.737	24.948.847

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm		Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Giảm khác	Số cuối năm	
	Phải thu	Phải trả				Phải thu	Phải nộp
Thuế GTGT	-	116.828.544	376.249.198	348.863.025	16.747.401	-	127.467.316
Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	45.400.033	860.670	330.160.779	126.506.068	-	-	159.115.348
Thuế thu nhập cá nhân	-	224.915.753	15.594.017	235.954.264	-	-	4.555.506
Lệ phí trước bạ, lệ phí đăng kiểm xe ô tô	-	-	4.000.000	4.000.000	-	-	-
Thuế môn bài	-	-	571.260.000	571.260.000	-	-	-
Cộng	45.400.033	342.604.967	1.297.263.994	1.286.583.357	16.747.401	-	291.138.170

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất cho từng lĩnh vực khác nhau, cụ thể:

Bán sách, báo, tạp chí	0 %
Bán thiết bị giáo dục	5 %
Các lĩnh vực khác	10 %

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

(*)Phần thuế TNDN phải thu nhà nước có số dư đầu năm là 45.400.033 đồng là số thuế nộp thừa tại Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest được trình bày tại khoản mục thuế và các khoản phải nộp nhà nước.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

19. Chi phí phải trả ngắn hạn

Là chi phí lãi vay phải trả.

20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	2.282.235	5.087.318
Bảo hiểm xã hội	22.920.533	30.951.053
Bảo hiểm y tế	2.995.223	4.567.500
Bảo hiểm thất nghiệp	1.331.210	1.596.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	5.030.000	926.870
Cộng	34.559.201	43.128.741

21. Vay và nợ ngắn hạn

	Năm nay
Số đầu năm	-
Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	799.200.000
Số cuối năm	799.200.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**22. Các khoản phải trả, phải nộp dài hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các khoản phải trả, phải nộp khác (*)	-	7.000.000.000
Cộng	-	7.000.000.000

(*) Là khoản phải trả theo hợp đồng hợp tác đầu tư số 2312/2015 ngày 23/12/2015 ký giữa Công ty với Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest để xây dựng tòa nhà văn phòng Smart Invest tại địa chỉ số 222+224 phố Tây Sơn và số 220 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest góp vốn không tính lãi suất trong quá trình hợp tác kinh doanh và sau khi hoàn thành, Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest được quyền thuê lại một phần diện tích sử dụng của tòa nhà.

Ngày 18 tháng 5 năm 2016 hai bên đã ký biên bản thanh lý hợp đồng số 1805/2016SISI/TLHD theo đó Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý Smart Invest hoàn trả lại toàn bộ số tiền mà Công ty Cổ phần Chứng khoán Smart Invest đã góp.

23. Vay và nợ dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngân hàng	-	-
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội	2.534.800.000	-
Cộng	2.534.800.000	-

Khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội theo Hợp đồng tín dụng số 17/2016/HĐTD/NHCT129-PGDLB-SI kí ngày 29 tháng 01 năm 2016. Số tiền cho vay không vượt quá 4.000.000.000 (Bốn tỷ đồng chẵn). Mục đích sử dụng của khoản vay là để thanh toán chi phí mua ô tô theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số UK-SCC/25.01.16/L05 ngày 25/1/2016. Thời hạn cho vay là 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất cố định ưu đãi trong 12 tháng đầu là 7,9%/năm; hết thời gian ưu đãi, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 3,5%/năm và không thấp hơn sàn lãi suất cho vay kỳ hạn tương ứng (Lãi suất cơ sở bằng lãi suất huy động tiết kiệm cộng chi phí huy động vốn tăng thêm). Lãi suất phạt nợ gốc quá hạn bằng 50% lãi suất cho vay trong hạn. Khoản vay được đảm bảo bởi các tài sản là xe Range Rover (hình thành từ khoản vay) và các thiết bị, linh kiện, phụ tùng, phụ kiện....gắn liền với tài sản.

Chi tiết phát sinh khoản vay trong năm như sau:

	Năm nay
Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh	4.000.000.000
Số tiền vay đã trả	(666.000.000)
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(799.200.000)
Số cuối năm	2.534.800.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24. Vốn chủ sở hữu***Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu***

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đồng không kiểm soát	Cộng
Số đầu năm trước	10.000.000.000	414.720.000	(437.449.533)	291.971.737	141.033.514	-	10.410.275.718
Tăng vốn từ phát hành cổ phiếu	155.000.000.000	-	-	-	-	-	155.000.000.000
Chi phí phát hành cổ phiếu	-	(148.516.667)	-	-	-	-	(148.516.667)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	934.624.507	-	934.624.507
Tăng do hợp nhất	-	-	-	-	-	18.855.158	18.855.158
Số dư cuối năm trước	165.000.000.000	266.203.333	(437.449.533)	291.971.737	1.075.658.021	18.855.158	166.215.238.716
Số dư đầu năm nay	165.000.000.000	266.203.333	(437.449.533)	291.971.737	1.075.658.021	18.855.158	166.215.238.716
Tăng do góp thêm vốn bằng tài sản (*)	-	-	-	-	-	-	-
Xác định lại lợi ích cổ đồng không kiểm soát do góp thêm vốn, thay đổi tỷ lệ	-	-	-	-	-	57.513.000.000	57.513.000.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	(233.262.408)	233.262.408	-
Số dư cuối năm	165.000.000.000	266.203.333	(437.449.533)	291.971.737	1.550.252.127	58.000.084.079	224.671.061.743

(*) Xem đoạn (**) Thuyết minh V.12

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Cổ phiếu**

	Số cuối năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	16.500.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	16.500.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	16.500.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.500.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	16.500.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

25. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất

Công ty đã xử lý xóa sổ khoản công nợ phải thu khó đòi đối tượng Trung tâm giáo dục Thường xuyên Hải Cường với số tiền 22.215.510 đồng theo biên bản làm việc ngày 31 tháng 12 năm 2015 do đối tượng nợ là Giám đốc cũ của Trung tâm đã mất.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	32.893.582.105	34.243.812.496
Doanh thu cung cấp dịch vụ	9.483.722.720	1.511.698.270
Cộng	42.377.304.825	35.755.510.766

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại		39.291.230
Cộng	-	39.291.230

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hàng hóa đã bán	30.444.375.296	31.832.571.703
Giá vốn cung cấp dịch vụ	3.251.233.729	727.202.698
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	24.978.344	79.066.790
Cộng	33.720.587.369	32.638.841.191

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	800.047.533	374.632.789
Chiết khấu thanh toán	235.180.953	147.956.888
Tổng	1.035.228.486	522.589.677

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Chi phí hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	266.427.271	
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	200.000.000	-
Chiết khấu thanh toán cho khách hàng	148.856.458	-
Cộng	<u>615.283.729</u>	<u>-</u>

6. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	917.533.515	1.030.256.993
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	14.700.000	5.371.750
Chi phí khấu hao tài sản cố định	76.970.813	13.227.274
Chi phí dịch vụ mua ngoài	474.107.527	496.543.419
Cộng	<u>1.483.311.855</u>	<u>1.545.399.436</u>

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.479.670.760	407.953.011
Chi phí vật liệu quản lý	1.348.469.017	316.526.963
Chi phí đồ dùng văn phòng	562.631.148	178.863.262
Chi phí khấu hao tài sản cố định	43.922.770	8.025.152
Thuế, phí và lệ phí	1.937.742.321	823.186.456
Các chi phí khác	948.743.735	-
Cộng	<u>6.321.179.751</u>	<u>1.734.554.844</u>

8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Bất lợi thương mại khi đầu tư vào Công ty con	-	700.612.562
Các khoản thu nhập khác	22.062.345	3.801.682
Cộng	<u>22.062.345</u>	<u>704.414.244</u>

9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Xử lý công nợ phải thu khó đòi	-	22.215.510
Phạt chậm nộp, lãi chậm nộp bảo hiểm	10.222.080	-
Thuế bị phạt, bị truy thu	10.222.607	1.131.000
Các khoản chi phí khác	804.459	-
Cộng	<u>21.249.146</u>	<u>23.346.510</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.272.983.806
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	264.694.769
- Các khoản điều chỉnh tăng	264.694.769
Chi phí khấu hao tài sản trên 1,6 tỷ	244.250.082
Tiền lãi chậm nộp bảo hiểm	8.115.423
Các khoản phạt hành chính	12.329.264
- Các khoản điều chỉnh giảm	
Thu nhập tính thuế	<u>1.537.678.575</u>
Thuế suất	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	307.535.715
Truy thu thuế TNDN của năm 2015	<u>22.625.064</u>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	<u><u>330.160.779</u></u>

11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	707.856.515	934.624.507
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	707.856.515	934.624.507
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	16.500.000	2.231.426
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u><u>42,9</u></u>	<u><u>418,8</u></u>

12. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, đồ dùng văn phòng	1.348.469.017	-
Chi phí nhân công	4.778.143.470	1.438.210.004
Chi phí khấu hao tài sản cố định	639.601.961	192.090.536
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.005.414.030	1.634.774.661
Chi phí khác	1.284.096.857	14.879.079
Cộng	<u><u>11.055.725.335</u></u>	<u><u>3.279.954.280</u></u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**1. Các giao dịch không bằng tiền**

Trong năm Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	Năm nay	Năm trước
Góp vốn bằng tài sản	57.513.000.000	-
Tổng	<u><u>57.513.000.000</u></u>	<u><u>-</u></u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Giao dịch với các bên liên quan*****Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan***

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan bao gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các thành viên mật thiết trong gia đình của các thành viên này

Trong năm, Doanh nghiệp không phát sinh giao dịch bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>
Lương Ban Giám đốc	141.554.616
Cộng	141.554.616

2. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính***Tài sản tài chính***

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.846.619.689	10.919.979.046	2.846.619.689	10.919.979.046
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	9.615.350.000	9.000.000.000	9.615.350.000	9.000.000.000
Phải thu khách hàng	3.701.844.203	4.625.454.614	3.701.844.203	4.625.454.614
Các khoản cho vay	-	15.000.000.000	-	15.000.000.000
Các khoản phải thu khác	5.429.377.969	5.323.876.643	5.429.377.969	5.323.876.643
Cộng	21.593.191.861	44.869.310.303	21.593.191.861	44.869.310.303

Nợ phải trả tài chính

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay và nợ	3.334.000.000	-	3.334.000.000	-
Phải trả người bán	857.739.361	1.498.195.921	857.739.361	1.498.195.921
Các khoản phải trả khác	60.194.926	7.046.164.633	60.194.926	7.046.164.633
Cộng	4.251.934.287	8.544.360.554	4.251.934.287	8.544.360.554

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác ngắn hạn, phải trả người bán và các khoản phải trả khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu được Công ty đánh giá dựa trên các thông tin về khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến khoản nợ, từ đó ước tính dự phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.

3. Quản lý rủi ro tài chính

a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu và đơn đốc thu hồi. Cùng với đó, các khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung ở một khách hàng nhất định

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Ban Lãnh đạo chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Lãnh đạo cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Vay và nợ	799.200.000	2.534.800.000	-	3.334.000.000
Phải trả người bán	857.739.361	-	-	857.739.361
Các khoản phải trả khác	60.194.926	-	-	60.194.926
Cộng	<u>1.717.134.287</u>	<u>2.534.800.000</u>	<u>-</u>	<u>4.251.934.287</u>
Số đầu năm				
Phải trả người bán	1.498.195.921	-	-	1.498.195.921
Các khoản phải trả khác	46.164.633	7.000.000.000	-	7.046.164.633
Cộng	<u>1.544.360.554</u>	<u>7.000.000.000</u>	<u>-</u>	<u>8.544.360.554</u>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp, Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NAM ĐỊNH

Địa chỉ: 13 Minh Khai, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**4. Thông tin so sánh**

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Trong đó, một số chỉ tiêu đầu năm có sai sót được trình bày lại theo quy định. Cụ thể:

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Mã số</u>	<u>Trước điều chỉnh</u>	<u>Số điều chỉnh</u>	<u>Số liệu sau điều chỉnh</u>
Chỉ tiêu trên Cân đối kế toán hợp nhất				
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	-	9.000.000.000	9.000.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	16.700.000.000	(13.700.000.000)	3.000.000.000
Phải thu dài hạn khác	216	-	4.700.000.000	4.700.000.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	153.460.850	(153.460.850)	-
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	15.114.748	3.740.410	18.855.158
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	925.937.581	149.720.440	1.075.658.021
Chỉ tiêu trên kết quả kinh doanh hợp nhất				
Doanh thu tài chính	21	477.135.177	45.454.500	522.589.677
Thu nhập khác	31	749.868.744	(45.454.500)	704.414.244
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	153.460.850	(153.460.850)	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	784.918.975	153.460.850	938.379.825
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61	784.904.067	149.720.440	934.624.507
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	14.908	3.740.410	3.755.318
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	351,8	67,0	418,8

Lập ngày 06 tháng 3 năm 2017

Người lập biểu



Hứa Thị Anh Đào

Kế toán trưởng



Hứa Thị Anh Đào



Lê Trường Giang